

Số: 304/2019/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 16 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 383/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị Phan O, sinh năm 1983

Địa chỉ: 213 B2, phường N, quận C, Hà Nội

Anh Phạm Văn D, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Phan O và anh Phạm Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 21/10/2010. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị O và anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh D và chị O có 02 con chung: Phạm Phan Nhất A (nam), sinh ngày 23/6/2011 và Phạm Đức A (nam), sinh ngày 16/02/2014. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị O nuôi cháu Phạm Phan Nhất A, anh D nuôi cháu Phạm Đức A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh D và chị O có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Xét thỏa thuận của các bên về con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản (động sản và bất động sản): Anh D và chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh D và chị O cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên được ghi nhận

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 08/7/2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn D và chị Lê Thị Phan O.

- *Về con chung:* Anh D và chị O có 02 con chung: Phạm Phan Nhất A (nam), sinh ngày 23/6/2011 và Phạm Đức A (nam), sinh ngày 16/02/2014. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị O nuôi cháu Phạm Phan Nhất A, anh D nuôi cháu Phạm Đức A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh D và chị O có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản (động sản và bất động sản):* Anh D và chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ:* Anh D và chị O xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn D nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007175 ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận anh D đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *Chi cục THADS quận Cầu Giấy;*
- *UBND phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh